

Số: 40/2024/QĐST-DS

Quế Võ, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 185/2024/TLST-DS, ngày 18/6/2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V); Địa chỉ: Số 89 L phường L quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị V;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L, chức danh: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (Căn cứ theo văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023).

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc T, chức vụ Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông Nguyễn Văn P, chuyên viên XLN - Ngân hàng TMCP V; Địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà V, số 78 D, quận C, thành phố H.

Bị đơn: Bà Trần Thị Lệ T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố V, phường B, thị xã Q, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Lệ T có nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho Ngân hàng TMCP V (V) số dư nợ gốc gốc: 766,182,098 đồng; Nợ lãi phải trả: 655,370,671 đồng; Lãi chậm trả: 96,273,567 đồng; Tổng số tiền nợ gốc, lãi, nợ thế tín dụng: 1,517,826,336 đồng, tạm tính đến ngày 19/7/2024. Bà Trần Thị Lệ T tiếp tục phải chịu lãi theo các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 20/7/2024 cho đến khi thanh toán

xong nợ.

Trường hợp bà T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2102233403837 ngày 01/9/2021 là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, số khung: MNCUMFF60MW114431, số máy: VN2QWM114431, BKS: 19C-175.01, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 19001664 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh P cấp ngày 01/03/2021 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của bà Trần Thị Lệ T.

Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng V.

Trường hợp bà Thu thanh toán hết khoản nợ, Ngân hàng V có nghĩa vụ giải chấp trả lại giấy tờ xe ô tô, đăng ký xe mang tên bà Trần Thị Lệ T.

2.2. Về án phí: Bà Trần Thị Lệ T phải chịu 28.767.395 đồng (*Hai mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V (V) số tiền 25.667.000 đồng (*Hai mươi năm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: 0006266, ngày 27/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thị xã Q;
- CCTHADS huyện Y, tỉnh P;
- CCTHADS thị xã Q, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng